

## KẾT LUẬN THANH TRA

### Về việc thanh tra chuyên ngành tại Phòng GDĐT huyện Đăk Glei và các đơn vị trực thuộc Phòng GDĐT huyện Đăk Glei năm học 2020-2021

Thực hiện Quyết định số 2149/QĐ-SGDĐT ngày 24/11/2021 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc thanh tra chuyên ngành tại Phòng GDĐT huyện Đăk Glei và các đơn vị trực thuộc Phòng GDĐT năm học 2020-2021; Đoàn thực hiện thanh tra 06 ngày làm việc, kể từ ngày 20/12/2021.

Xét báo cáo kết quả thanh tra của Trưởng đoàn thanh tra, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo kết luận, như sau:

#### I. KHÁI QUÁT CHUNG

Đăk Glei là một huyện miền núi nằm ở phía bắc của tỉnh Kon Tum, diện tích tự nhiên 149.364,4 ha, đường biên giới dài 110 km; phía Tây tiếp giáp với 02 huyện Xá Xay (tỉnh Attapur) và Đăk Chung (tỉnh Sê Kông) nước CHDCND Lào; Phía bắc giáp các huyện Phước Sơn, Nam Giang, tỉnh Quảng Nam, Phía đông giáp huyện Nam Trà My, tỉnh Quảng Nam, Phía nam giáp huyện Tu Mơ Rông và huyện Ngọc Hồi. Toàn huyện 12 đơn vị hành chính, trong đó có 11 xã và 01 thị trấn, 93 thôn làng. Tổng dân số toàn huyện năm 2021 là 50.834 người, trong đó đồng bào dân tộc thiểu số chiếm trên 86,74% dân số, chủ yếu là dân tộc Gié-Triêng và Xê Đăng.

Phòng GDĐT huyện Đăk Glei là cơ quan chuyên môn quản lý nhà nước về GDĐT trực thuộc Ủy ban nhân dân (UBND) huyện Đăk Glei, thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức được quy định tại Quyết định số 10/2017/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của UBND huyện Đăk Glei.

#### 1. Về đội ngũ (số lượng cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên)

Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Đăk Glei được giao 978 người và 17 Hợp đồng 68. Số lượng biên chế có mặt (tính đến ngày 10/12/2021) có 954 người (cấp mầm non 252, cấp tiểu học 417, cấp THCS 285. Trong đó hợp đồng trong chỉ tiêu biên chế là 21). Chia ra: Cán bộ quản lý: 80 người; Giáo viên: 806 người (biên chế: 785 người; hợp đồng 21 người); Nhân viên: 68 người (biên chế: 68 người).

#### 2. Về quy mô trường, lớp và học sinh

Tại thời điểm thanh tra, toàn ngành có 34 trường. Mầm non 12 trường (01 nhóm trẻ ngoài công lập) với 155 nhóm/ lớp, có 3.816 cháu. Chia ra: Nhà trẻ: 12 nhóm/lớp, 223 cháu; Mẫu giáo có 143 lớp, có 3.593 cháu. 100% trẻ mầm non 5

tuổi được công nhận đủ điều kiện vào lớp 1. Có 04/12 trường được công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia, đạt tỷ lệ 33,33%.

Tiểu học 09 trường độc lập gồm 208 lớp (có 14 lớp ghép) với 5.143 học sinh. Huy động 100% số học sinh trong độ tuổi ra lớp. Có 05/09 trường được công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia, đạt tỷ lệ 55,55%.

Trường Tiểu học-THCS 05 trường, 75 lớp với 1.787 học sinh. Trong đó: Tiểu học có 51 lớp, 1140 học sinh; THCS có 24 lớp, 647 học sinh. THCS: 08 trường, 85 lớp với 3.059 học sinh. Có 05/08 trường được công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia, đạt tỷ lệ 62,5%.

### **3. Về cơ sở vật chất, trang thiết bị trường học**

Cấp mầm non: Khối phòng nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ có 159 phòng, trong đó có 158 phòng nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ và 1 phòng giáo dục thể chất. Số phòng học đảm bảo nhu cầu 1 phòng/lớp. Tuy nhiên, hiện còn 2 phòng học mượn; Có 76 nhóm, lớp đủ đồ dùng, đồ chơi tối thiểu trong lớp theo quy định; 79 nhóm, lớp chưa đủ đồ dùng, đồ chơi tối thiểu trong lớp theo quy định.

Cấp tiểu học: Khối phòng học tập có 281 phòng. Trong đó, có 273 phòng học và 8 phòng chức năng. Các đơn vị đã bố trí cho lớp 1, lớp 2 mỗi phòng/1 lớp học. Hiện còn 3 phòng học mượn.

Cấp THCS: Khối phòng học tập có 137 phòng. Trong đó, có 115 phòng học và 22 phòng chức năng. Các đơn vị đã bố trí cho lớp 6 mỗi phòng/1 lớp học. Đồ dùng dạy học trang bị đã lâu, hư hỏng nhiều; hiện tại các đơn vị tiếp tục rà soát, sắp xếp, phát động phong trào làm đồ dùng và sử dụng.

Trang thiết bị dạy học tối thiểu phục vụ triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 2 và lớp 6 chưa được trang bị. Nhìn chung, trang thiết bị, đồ dùng dạy học còn thiếu và chưa được bổ sung thường xuyên, chưa đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông. Về cảnh quan trường học cơ bản đảm bảo xanh, sạch.

## **II. KẾT QUẢ THANH TRA**

### **1. TẠI PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**1.1. Việc tham mưu các cấp có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, chính sách phát triển giáo dục trên địa bàn huyện. Việc chỉ đạo và thực hiện công tác kiểm tra, công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo, phòng chống tham nhũng**

Phòng GDĐT quan tâm tham mưu UBND huyện ban hành các kế hoạch, chương trình, chính sách quan trọng để chỉ đạo, quản lý và phát triển giáo dục trên địa bàn huyện; xây dựng và tổ chức kiểm tra theo kế hoạch; ban hành quyết định kiểm tra, lưu trữ hồ sơ theo quy định.

Chỉ đạo kịp thời các đơn vị trực thuộc tổ chức tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật theo kế hoạch. Đã tham gia kiểm tra và đề nghị UBND huyện

công nhận tiêu chí số 5 và tiêu chí 14.1, 14.2. Từ năm 2019 đến thời điểm thanh tra đã có 03 xã (Đăk Pek, xã Đăk Môn, Đăk Kroong) được UBND tỉnh công nhận nông thôn mới.

Phòng GDĐT đã chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các văn bản liên quan đến phòng, chống tham nhũng; bố trí địa điểm tiếp công dân tại cơ quan; mở sổ theo dõi tiếp nhận và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh và thực hiện theo quy trình tiếp công dân theo Luật tiếp công dân.

Tuy nhiên, hồ sơ của đơn vị sắp xếp, lưu trữ chưa khoa học.

**1.2. Việc chỉ đạo và thực hiện các quy định về cán bộ, giáo viên và nhân viên; công tác bồi dưỡng thường xuyên cho đội ngũ; việc đánh giá, phân loại đối với cán bộ quản lý các đơn vị trực thuộc và việc triển khai thực hiện đánh giá chuẩn hiệu trưởng, chuẩn giáo viên cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông**

Phòng GDĐT đã thực hiện công tác quy hoạch cán bộ theo đúng văn bản hướng dẫn của Huyện ủy Đăk Glei báo cáo kết quả cho UBND huyện về việc đề xuất quy hoạch cán bộ quản lý trường học ngành Giáo dục và Đào tạo giai đoạn 2021-2026 (*Tổng số người được quy hoạch 210 người*). Công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ quản lý các đơn vị được thực hiện đầy đủ, đúng quy trình quy định.

Cán bộ công chức, viên chức tại Phòng GDĐT 12 người (02 biên chế, 10 giáo viên tăng cường). Việc biên chế, phân công nhiệm vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức hợp lý, đảm bảo theo quy định về trình độ chuyên môn nghiệp vụ, vị trí việc làm tại mỗi cơ sở giáo dục.

Hàng năm xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên đầy đủ cho đội ngũ. Ban hành các văn bản chỉ đạo, đơn đốc triển khai giáo viên, cán bộ quản lý thực hiện Chương trình bồi dưỡng các module giáo dục phổ thông (GDPT) năm 2018 theo đúng hướng dẫn của Sở GDĐT. Việc đánh giá, phân loại cán bộ quản lý các đơn vị trực thuộc thực hiện đúng quy trình theo quy định.

Tuy nhiên, đơn vị còn hạn chế:

- Giáo viên còn thiếu so với quy định. Cấp mầm non: Thiếu 140 người (07 CBQL, 118 giáo viên, 15 nhân viên); Cấp Tiểu học: Thiếu 55 người (03 CBQL, 26 giáo viên, 26 nhân viên); Cấp THCS: Thiếu 23 người (04 CBQL, 01 giáo viên, 18 nhân viên) nên đã ảnh hưởng đến công tác bố trí, phân công nhiệm vụ của đơn vị.

- Môn Mỹ thuật, Âm nhạc ở một số đơn vị trường học còn thiếu giáo viên. Các đơn vị này không tổ chức dạy học các môn học này là chưa đúng theo quy định<sup>1</sup>.

- Hồ sơ đánh giá, phân loại công chức, viên chức quản lý cuối năm học chưa lưu trữ các bản nhận xét cá nhân của từng đối tượng được đánh giá năm 2020-2021<sup>2</sup>.

**1.3. Việc ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học; việc thực hiện quy chế chuyên môn, nội dung chương trình, phương pháp giáo dục; việc nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ trong cơ sở giáo dục mầm non, chất lượng giáo dục phổ thông; việc quản lý dạy thêm, học thêm. Công tác triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới năm 2018. Lộ trình xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia**

Phòng GDĐT đã ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ các năm học theo quy định; Chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ chuyên môn về nội dung chương trình, phương pháp giáo dục theo quy định của Bộ GDĐT và các văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT. Triển khai thực hiện các kế hoạch đảm bảo tiến độ, quan tâm, chú trọng đến các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục của các cấp học.

Đơn vị đã tham mưu cho UBND huyện ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới trên địa bàn. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, 2 và lớp 6 đảm bảo kịp thời theo quy định; triển khai cho các đơn vị nghiên cứu hướng dẫn lựa chọn sách giáo khoa. Đồng thời, chỉ đạo các cơ sở giáo dục trực thuộc tổ chức góp ý các bản mẫu sách giáo khoa lớp 1, 2 và lớp 6, góp ý dự thảo đề cương chi tiết tài liệu giáo dục địa phương theo quy định. Đẩy mạnh công tác truyền thông về việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Tham mưu cho UBND huyện ban hành Kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2025. Hàng năm đã chỉ đạo các đơn vị nhà trường có đánh giá rà soát các tiêu chuẩn xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

Tuy nhiên, đơn vị còn hạn chế:

- Một số trường chưa được công nhận lại đạt chuẩn quốc gia sau 5 năm.
- Một số giáo viên có trình độ chưa đạt chuẩn theo quy định Luật Giáo dục 2019.

---

<sup>1</sup> Do giáo viên một số đơn vị nghỉ sinh, không có nguồn để các đơn vị hợp đồng. Một số đơn vị thiếu giáo viên môn Mỹ thuật, Âm nhạc Phòng Giáo dục và Đào tạo đã tham mưu UBND huyện đưa vào kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2021 nhưng không có nguồn để tuyển.

<sup>2</sup> Trong quá trình tham mưu UBND huyện phân loại viên chức quản lý năm học 2020-2021. Phòng Giáo dục và Đào tạo trình hồ sơ sang Phòng Nội vụ thẩm định, nên các bản nhận xét cá nhân của từng đối tượng được đánh giá năm 2020-2021 đang lưu trữ tại Phòng Nội vụ huyện Đắk Glei.

#### **1.4. Việc thực hiện phổ cập giáo dục; việc quản lý, cấp phát văn bằng chứng chỉ; việc thực hiện quy chế trong công tác tuyển sinh**

Phòng GDĐT chỉ đạo việc thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục; lưu trữ văn bản khoa học, rõ ràng. Hàng năm, tổ chức tập huấn về cập nhật phần mềm phổ cập trên hệ thống trực tuyến của Bộ GDĐT; Ban hành các văn bản hướng dẫn điều tra vận hành và sử dụng hệ thống thông tin quản lý PCGD, XMC năm 2019, 2020; văn bản tập huấn hướng dẫn điều tra, thống kê, nhập dữ liệu trên hệ thống quản lý thông tin PCGD, XMC. Phòng đã tham mưu Ban chỉ đạo PCGD, XMC cấp huyện xây dựng Kế hoạch duy trì và nâng cao kết quả PCGD, XMC hàng năm. Đã tích cực tổ chức triển khai, thực hiện kế hoạch PCGD, XMC và có đưa ra các giải pháp để nâng cao kết quả. Kết quả số lượng xã, thị trấn hoàn thành phổ cập là 12/12.

Hồ sơ cấp phát văn bằng, chứng chỉ thực hiện đúng mẫu do Bộ GDĐT ban hành. Việc cập nhật không có sai sót, tẩy xóa. Việc quản lý và cấp phát văn bằng thực hiện đúng quy định.

Phòng GDĐT tham mưu UBND huyện ban hành Kế hoạch tuyển sinh theo đúng quy định và ban hành Quyết định công nhận kết quả tuyển sinh các cấp học theo quy định.

#### **1.5. Việc chỉ đạo quản lý, sử dụng tài liệu giáo dục và thiết bị giáo dục; việc chỉ đạo, thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên và người học; việc chỉ đạo thực hiện quy định về thu, quản lý, sử dụng học phí và các nguồn lực tài chính khác; công tác xã hội hóa giáo dục**

Năm học 2021-2022, UBND huyện phân bổ kinh phí hỗ trợ chi phí học tập cho Phòng giáo dục để cấp phát cho các trường trực thuộc. Ngoài ra, UBND huyện còn cấp kinh phí cho Phòng GDĐT để thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo chuyên môn với tổng số tiền là 2.048,55 triệu đồng. Chi tăng cường cơ sở vật chất là 4.345 triệu đồng để sửa chữa, mua sắm các hạng mục. Các chế độ chính sách theo quy định của Chính phủ được UBND huyện Đắk Glei phê duyệt theo từng năm học.

Ban hành các văn bản chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện quy định về thu, quản lý và sử dụng học phí trong nhà trường đúng theo quy định. Việc chi trả chế độ, chính sách cho giáo viên và học sinh đầy đủ, kịp thời. Định kỳ đơn vị kiểm kê và bàn giao tài sản cho từng bộ phận sử dụng.

Một số trường đã thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục: Mầm non đã huy động tổng số tiền: 146.300.000 đồng hoặc huy động ngày giờ công của CMHS để làm hàng rào lưới B40 tại các điểm lẻ; các trường tiểu học vận động kinh phí làm sân bê tông với số tiền 90.000.000 đồng và ủng hộ bữa ăn cho học sinh tổng số tiền 95.112.500 đồng.

Tuy nhiên, đơn vị chưa tổng hợp số liệu toàn ngành về thu học phí, miễn giảm học phí, cấp bù học phí trong học kỳ I năm học 2021-2022. Chưa tổng hợp và phê duyệt danh sách học sinh khuyết tật được hưởng chế độ theo quy định.

## **2. TẠI CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC TRỰC THUỘC PHÒNG GD&ĐT**

Đoàn thanh tra đã làm việc tại các trường: Mầm non xã Đăk Man, TH-THCS xã Đăk Man; Mầm non xã Đăk Choong, Phổ thông Dân tộc bán trú (PTDTBT) Tiểu học xã Đăk Choong; PTDTBT THCS xã Đăk Choong; Mầm non xã Đăk Môn, Tiểu học xã Đăk Môn; THCS xã Đăk Môn.

Kết quả cụ thể, như sau:

**2.1. Việc ban hành văn bản quản lý nội bộ; công tác kiểm tra nội bộ trường học; thực hiện các quy định về công khai trong lĩnh vực giáo dục; việc thực hiện các quy định về an toàn trường học; công tác huy động trẻ em đang độ tuổi mầm non ra lớp; việc triển khai thực hiện chuyên đề “xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”; triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018**

Các trường đã ban hành văn bản theo thẩm quyền để quản lý nội bộ và thực hiện nhiệm vụ; xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ trường học và triển khai thực hiện theo quy định.

Thực hiện công khai các nội dung theo quy định tại Thông tư số 36/2017/TT-BGD&ĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GD&ĐT và công khai tài chính theo quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính; các đơn vị đã xây dựng kế hoạch trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích, khuôn viên trường học xanh, sạch, đẹp và an toàn.

Huy động trẻ mầm non ra lớp đảm bảo theo kế hoạch phát triển trường lớp đã xây dựng; hằng năm có xây dựng kế hoạch và thực hiện chuyên đề “xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”. Cập nhật và triển khai văn bản chỉ đạo của các cấp về việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tổ chức dạy học lớp 1, 2 và lớp 6 theo Chương trình GDPT 2018.

Tuy nhiên, các trường còn một số hạn chế sau:

- Tại hầu hết các đơn vị chưa duy trì công khai trên trang thông tin điện tử Website của đơn vị.

- *Đối với các trường Mầm non*

Xây dựng kế hoạch kiểm tra quá ôm đồm nhiều nội dung trong một tháng; chưa đáp ứng đủ nội dung kiểm tra nội bộ theo quy định. Hồ sơ chưa sắp xếp quy định. Biểu số 01 dùng từ công khai chưa đúng trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi, nhẹ cân. Nội dung bảng kế hoạch hàng năm chưa theo Thông tư số 13/2010/TT-BGD&ĐT. Cách ghi chép nội dung dự giờ của quản lý chưa thể hiện được phân hỗ trợ giáo viên. Tỷ lệ huy động trẻ dưới 3 tuổi còn thấp so với đề án phát triển giáo dục mầm non của địa phương giai đoạn 2018-2025.

*- Đối với các trường Tiểu học*

Quy trình tiến hành các bước kiểm tra chưa đúng theo hướng dẫn của các cấp (*chưa ban hành quyết định kiểm tra, kế hoạch tiến hành kiểm tra, phân công nhiệm vụ của các thành viên, báo cáo kết quả kiểm tra của tổ trưởng, sau kiểm tra chưa có thông báo kết quả kiểm tra cho đối tượng được kiểm tra để xây dựng kế hoạch khắc phục*). Nội dung kiểm tra chỉ mới tập trung kiểm tra hoạt động sư phạm nhà giáo, chưa tiến hành kiểm tra các nội dung theo kế hoạch nhà trường đã xây dựng. Chưa có hồ sơ tư vấn tâm lý học sinh; chưa thiết lập hồ sơ công tác phòng cháy chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; chưa tổ chức giáo viên ký và thực hiện cam kết nói không với bạo lực học đường.

Việc triển khai lựa chọn sách giáo khoa đối với lớp 2 thiếu đại diện Ban đại diện cha mẹ học sinh theo quy định tại Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GDĐT. Chưa có biên bản và danh mục sách giáo khoa do tổ chuyên môn đề xuất lựa chọn có chữ ký của tổ trưởng tổ chuyên môn và các giáo viên tham gia lựa chọn.

*- Đối với các trường Trung học cơ sở*

Hệ thống hồ sơ sổ sách của các trường thiếu một số các thông tin theo quy định. Sổ đăng bộ không ghi vào cột (11,12) xếp loại tốt nghiệp và số hiệu văn bằng. Sổ cấp phát văn bằng THCS tại đơn vị chưa đúng theo mẫu theo quy định tại Thông tư 21/TT-BGDĐT. Các trường chưa tổ chức họp hội đồng trường theo quy định (2 lần/năm học). Một số văn bản khi ban hành chưa đúng về mặt hình thức, nội dung, bố cục văn bản, cơ sở pháp lý khi ban hành chưa đúng (căn cứ để ban hành, thiếu chữ ký, số ký hiệu và đóng dấu).

Quy trình tiến hành các bước kiểm tra một số nội dung kiểm tra chưa đúng theo quy định. Kế hoạch kiểm tra xây dựng quá nhiều nội dung và không thể thực hiện được.

Kế hoạch thực hiện công khai năm 2021, các biểu, kế hoạch chưa đúng thể thức văn bản; Chưa có hồ sơ tư vấn tâm lý học sinh; về phòng cháy chữa cháy; ký và thực hiện cam kết nói không với bạo lực học đường.

Về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tại trường chưa đáp ứng đủ nhu cầu theo danh mục dạy học tối thiểu, phòng học bộ môn, nhà đa năng.

**2.2. Thanh tra, đánh giá việc xây dựng bộ máy tổ chức của nhà trường và thực hiện các quy định về tổ chức, hoạt động theo Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường; công tác quản lý, sử dụng, bổ nhiệm, phân công nhiệm vụ; bồi dưỡng cho đội ngũ; đánh giá, phân loại đối với cán bộ, viên chức và người lao động; đánh giá, xếp loại hiệu trưởng, phó hiệu trưởng và giáo viên theo Chuẩn**

Tổ chức bộ máy các trường thực hiện đảm bảo theo Điều lệ trường học. Hiệu trưởng phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong Ban giám hiệu, giáo viên và nhân viên; ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của nhà

trường; có xây dựng kế hoạch bồi dưỡng cho giáo viên hằng năm; thực hiện đánh giá, phân loại cán bộ, viên chức, người lao động theo quy định; đánh giá, xếp loại hiệu trưởng, phó hiệu trưởng và giáo viên theo Chuẩn.

Tuy nhiên, tại thời điểm thanh tra các trường học còn hạn chế, sau:

*Đối với Trường Mầm non*

Việc phân công nhiệm vụ cho từng thành viên trong nhà trường chưa thể hiện rõ trên văn bản. Việc tổ chức đánh giá Chuẩn nghề nghiệp Giáo viên mầm non chưa theo hướng dẫn Thông tư số 26/2018/TT-BGDĐT, Công văn 5569/BGDĐT-NGCBQLGD. Chưa cập nhật Thông tư số 11/2019/TT-BGDĐT ngày 26/8/2019 về việc ban hành chương trình bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý giáo dục mầm non.

*Đối với Trường Tiểu học*

Chưa thành lập hội đồng thi đua khen thưởng, hội đồng tư vấn năm học 2021-2022; việc biên chế nhân viên thư viện, thiết bị, giáo viên tổng phụ trách đội vào tổ văn phòng chưa đúng theo quy định tại Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học. Số giáo viên chưa đạt chuẩn theo Luật Giáo dục năm 2019 còn cao (trên 15%). Chưa xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên và chưa có báo cáo đánh giá công tác bồi dưỡng thường xuyên của đơn vị vào cuối năm học theo quy định.

*Đối với trường Trung học cơ sở*

Các trường chưa lưu trữ sắp xếp khoa học về hồ sơ đánh giá và phân loại đối với cán bộ, viên chức, người lao động. Nhà trường chưa có báo cáo đánh giá xếp loại bồi dưỡng thường xuyên vào cuối năm học theo quy định.

Kế hoạch bồi dưỡng giáo viên chưa đảm bảo đầy đủ các nội dung theo quy định và đảm bảo cấu trúc trong việc xây dựng kế hoạch.

**2.3. Việc thực hiện quy chế chuyên môn, nội dung chương trình, phương pháp giáo dục; đánh giá xếp loại đối với học sinh; thực hiện quy chế trong công tác tuyển sinh; việc tham gia giảng dạy, dự giờ và công tác quản lý của Ban giám hiệu nhà trường; việc quản lý dạy thêm, học thêm; việc triển khai thực hiện giáo dục hòa nhập học sinh khuyết tật. Lộ trình xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia**

Ban hành kế hoạch giáo dục nhà trường và các tổ chuyên môn theo hướng dẫn của Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ GDĐT; xây dựng Kế hoạch tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số theo hướng trải nghiệm. Các đơn vị đã xây dựng kế hoạch chuyên môn trên cơ sở kế hoạch năm học của đơn vị; thực hiện nội dung chương trình và các hoạt động giáo dục theo quy định của các cấp; các trường Tiểu học, THCS thực hiện đánh giá học sinh theo các Thông tư hướng dẫn của Bộ GDĐT.

Các trường Tiểu học, THCS đã tổ chức kiểm tra định kỳ và quản lý, sử dụng sổ điểm điện tử; lưu trữ đề kiểm tra; số lần kiểm tra thường xuyên và định



kỳ của các môn học cơ bản đảm bảo theo quy định; Thực hiện công tác tuyển sinh đảm bảo theo hướng dẫn của Phòng GDĐT. Các trường huy động học sinh ra lớp đầy đủ; công tác duy trì sĩ số đảm bảo rất tốt. Ban Giám hiệu thực hiện nghiêm túc việc giảng dạy, dự giờ, quản lý chuyên môn đảm bảo theo quy định. Các trường Tiểu học thiết lập và lưu trữ hồ sơ cá nhân của từng học sinh khuyết tật được đánh giá riêng; tổ chức dạy phụ đạo cho học sinh theo Đề án nâng cao chất lượng học sinh dân tộc thiểu số.

Tuy nhiên, tại thời điểm thanh tra các đơn vị còn hạn chế, sau:

- Kế hoạch nhiệm vụ năm học của nhà trường chưa căn cứ vào kế hoạch của Phòng GDĐT. Nội dung kế hoạch chưa đầy đủ theo hướng dẫn nhiệm vụ của Phòng GDĐT. Chưa có kế hoạch và lộ trình xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

- *Đối với các trường Mầm non*

Thiết lập hồ sơ trẻ khuyết tật chưa đúng theo mẫu quy định. Tuyển sinh số trẻ dưới 3 tuổi chưa đạt chỉ tiêu đề ra. Thiếu quyết định thành lập hội đồng tuyển sinh.

- *Đối với các trường Tiểu học*

Các trường chưa xây dựng kế hoạch phụ đạo cho học sinh chưa hoàn thành môn học. Chưa thực hiện lưu trữ bảng tổng hợp theo dõi chất lượng, năng lực, phẩm chất vào giữa học kỳ I và giữa học kỳ II. Tại thời điểm giữa học kỳ I năm học 2021-2022, chất lượng học tập của học sinh còn thấp. Việc xác định ma trận, các mạch kiến thức, các mức độ của đề kiểm tra định kỳ giữa học kỳ 1 của năm học 2021-2022 chưa phù hợp.

Thiết bị dạy học một số trường đã hư hỏng. Còn thiếu Tivi để tổ chức dạy học (khối lớp 1 có 2 tivi/6 lớp; khối lớp 2 chưa có), thiếu một số đầu sách phục vụ cho công tác dạy học (sách giáo viên, sách tham khảo). Thiếu một số đồ dùng và trang thiết bị phục vụ Chương trình GDPT 2018; việc theo dõi công tác mượn sách giáo khoa, đồ dùng thiết bị đôi khi chưa chặt chẽ.

- *Đối với các trường THCS*

Nhà trường chưa xây dựng kế hoạch kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Chỉ tiêu về chất lượng giáo dục chưa đáp ứng trong việc xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Chưa có giải pháp đề xuất duy trì kết quả công nhận trường chuẩn quốc gia.

Đội ngũ giáo viên còn thừa, thiếu cục bộ (không có giáo viên giảng dạy môn Mỹ thuật, Âm nhạc; phân công dạy chéo môn không đúng trình độ đào tạo, Giáo viên kiêm nhiệm chưa được hưởng chế độ theo quy định hiện hành). Vì vậy, ảnh hưởng đến việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn chưa có sự chỉ đạo chung của Hiệu trưởng (đặc biệt là phụ lục 1); Kế hoạch phụ đạo học sinh yếu và bồi

dưỡng học sinh giỏi chưa cụ thể chi tiết; Chưa xây dựng kế hoạch hoạt động trải nghiệm cho học sinh lớp 6 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

#### **2.4. Việc thực hiện các quy định về hồ sơ quản lý của nhà trường, tổ chuyên môn và hồ sơ cá nhân của giáo viên theo Điều lệ trường học**

Các trường đã thiết lập hồ sơ quản lý của nhà trường, tổ chuyên môn và hồ sơ cá nhân của giáo viên theo quy định tại Điều lệ trường học.

Tuy nhiên, tại thời điểm thanh tra còn một số hạn chế, sau:

*Đối với các trường Mầm non*

Kế hoạch năm học của nhà trường chưa đưa ra được các giải pháp phù hợp với tình hình thực tế, còn chung chung; Sinh hoạt chưa đủ 2 lần/tháng theo quy định tại Điều lệ Trường mầm non; Xác định mục tiêu còn nhầm lẫn giữa kiến thức và kỹ năng.

*Đối với các trường Tiểu học*

Việc lưu trữ bảng tổng hợp đánh giá kết quả giáo dục của các lớp chưa khoa học. Sở quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên cập nhật thông tin chưa đầy đủ, kịp thời. Sinh hoạt chuyên môn tổ chức chưa phù hợp (*chưa có phân nhận xét, đánh giá rút kinh nghiệm sau kiểm tra chuyên đề, chưa nhận định được những nguyên nhân hạn chế và đề xuất hướng khắc phục; chưa dự kiến các chuyên đề sẽ triển khai, tên các chuyên đề sẽ kiểm tra trong từng tháng, năm học; thiếu các nội dung tổ chức thao giảng, dạy học ứng dụng công nghệ thông tin, bồi dưỡng thường xuyên, kế hoạch đánh giá giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp*). Kế hoạch môn học chưa có nội dung điều chỉnh, bổ sung, tích hợp liên môn, tăng cường Tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn chưa đúng quy định hai tuần một lần; hồ sơ tổ chuyên môn đưa lên Office 365 chưa đầy đủ theo quy định.

Một số giáo viên xây dựng kế hoạch bài dạy còn sơ sài, chưa xác định được yêu cầu cần đạt theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất và cấu trúc của kế hoạch bài dạy chưa đảm bảo theo quy định tại Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH của Bộ GDĐT; một số kế hoạch bài dạy chưa thể hiện rõ được hình thức tổ chức các hoạt động dạy học chủ yếu, chưa thể hiện rõ đổi mới phương pháp tổ chức dạy học.

*Đối với các trường THCS*

Việc sinh hoạt chuyên môn của các tổ chưa tập trung vào chuyên đề đổi mới phương pháp dạy học và nâng cao chất lượng dạy học và sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Chưa cập nhật việc theo dõi sự tiến bộ của học sinh kịp thời.

#### **2.5. Việc quản lý, sử dụng tài liệu giáo dục, thiết bị dạy học và đồ dùng, đồ chơi; việc thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên và người học; việc thực hiện quy định về thu, quản lý, sử dụng học phí và các nguồn lực tài chính khác; công tác xã hội hóa giáo dục**

Các trường được trang bị cơ sở vật chất, được cung cấp thiết bị dạy học phục vụ cho việc dạy học; triển khai các chế độ chính sách cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh; xây dựng và ban hành quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị theo quy định; thực hiện chi trả các chế độ, chính sách cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh đảm bảo; việc lưu trữ hồ sơ, thực hiện quyết toán theo quy định.

Tại thời điểm thanh tra, còn một số hạn chế:

Công tác thư viện, thiết bị ở các trường chủ yếu do giáo viên kiêm nhiệm nên việc sắp xếp thiết bị, đồ dùng chưa khoa học. Chưa tổ chức thanh lý thiết bị dạy học đã hư hỏng theo quy định.

Chế độ học sinh khuyết tật của học sinh chưa được phê duyệt theo quy định.

### **III. KẾT LUẬN**

#### **1. Ưu điểm**

##### **1.1. Đối với Phòng GDĐT huyện Đắk Glei**

Phòng GDĐT đã có những tham mưu với UBND huyện để phát triển hệ thống giáo dục huyện trong thời gian qua; thực hiện xây dựng việc quy hoạch, kế hoạch phát triển giáo dục trên địa bàn huyện đảm bảo theo quy định; đã thực hiện sáp nhập các đơn vị trường học theo kế hoạch sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực GDĐT. Đồng thời, tham mưu kịp thời UBND huyện về công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động cán bộ, giáo viên các đơn vị trường học.

Phòng GDĐT đã ban hành các văn bản chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện nhiệm vụ năm học; chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ chuyên môn các cấp học về nội dung chương trình theo quy định của Bộ GDĐT và các văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT; triển khai thực hiện công tác tuyển sinh theo hướng dẫn hằng năm của Sở GDĐT; quan tâm công tác huy động trẻ ra lớp đúng độ tuổi.

Đã tham mưu UBND huyện ban hành Kế hoạch số 275/KH-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2021 thực hiện Đề án đảm bảo cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông trên địa bàn huyện Đắk Glei giai đoạn 2021-2025.

Ban hành, triển khai các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục về chế độ, chính sách đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên và người học; xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ đảm bảo theo quy định; thực hiện thanh toán các chế độ cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động kịp thời.

##### **1.2. Đối với các đơn vị trực thuộc Phòng GDĐT**

Các đơn vị đã ban hành hệ thống văn bản theo thẩm quyền để quản lý nội bộ và thực hiện nhiệm vụ theo quy định; thực hiện công khai các nội dung ở bản tin. Tổ chức bộ máy tại các trường học thực hiện theo Điều lệ trường học; xây dựng kế hoạch bồi dưỡng cho giáo viên hằng năm; thực hiện đánh giá, phân loại

cán bộ, viên chức, người lao động theo quy định; đánh giá, xếp loại hiệu trưởng, phó hiệu trưởng và giáo viên theo Chuẩn.

Thực hiện nội dung chương trình và các hoạt động giáo dục theo quy định của các cấp; thực hiện đánh giá học sinh theo các Thông tư hướng dẫn của Bộ GDĐT; đã thiết lập hồ sơ quản lý của nhà trường, tổ chuyên môn và hồ sơ cá nhân của giáo viên.

Các trường được đầu tư cơ sở vật chất phục vụ việc dạy học; triển khai đầy đủ các chế độ chính sách cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh; xây dựng và ban hành quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị; thực hiện chi trả các chế độ, chính sách cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh; có lưu trữ hồ sơ, thực hiện quyết toán theo quy định.

## **2. Khuyết điểm**

### **2.1. Đối với Phòng GDĐT huyện Đắk Glei**

- Hồ sơ sắp xếp, lưu trữ chưa được khoa học.
- Chức năng kiểm tra trong quản lý của phòng Giáo dục và Đào tạo đối với các trường chưa thường xuyên<sup>3</sup>.

Việc trang bị tài liệu giáo dục, thiết bị giáo dục cho các đơn vị trường học còn hạn chế.

- Kế toán chưa được biên chế công chức chuyên trách và phải kiêm nhiệm công việc tại 2 đơn vị, nên hạn chế việc đầu tư chuyên sâu về chuyên môn nghiệp vụ, khó tránh khỏi sai sót.

### **2.2. Đối với các đơn vị trực thuộc Phòng GDĐT**

- Việc thực hiện quy chế công khai chưa đảm bảo theo quy định.
- Tất cả các loại hồ sơ nhà trường chưa được lưu trữ và sắp xếp cẩn thận, khoa học.
- Chưa có kế hoạch và lộ trình xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.
- Chưa thiết lập hồ sơ học sinh năng khiếu, hồ sơ theo dõi cho *học sinh chưa hoàn thành môn học* đối với bậc Tiểu học. Hồ sơ phân công chuyên môn chưa chặt chẽ, chưa thể hiện ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học. Kế hoạch của tổ chuyên môn chưa thể hiện đầy đủ các nội dung theo quy định.
- Còn thiếu giáo viên ở các cấp học. Một số môn học chưa bố trí giáo viên giảng dạy: Âm nhạc, Mỹ thuật; bố trí giáo viên giảng dạy chưa đúng chuyên môn được đào tạo.
- Chứng từ kế toán lưu trữ chưa được sắp xếp khoa học, gọn gàng.

## **IV. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ**

---

<sup>3</sup> Lý do: Biên chế tại Phòng Giáo dục và Đào tạo được giao chưa đảm bảo, viên chức được triệu tập vừa làm việc tại phòng vừa tham gia giảng dạy tại trường. Nên công tác kiểm tra tại các trường chưa thường xuyên, liên tục mà chỉ kiểm tra theo kế hoạch.

Qua kết quả thanh tra, Đoàn thanh tra đề nghị Giám đốc Sở GDĐT ghi nhận những cố gắng của tập thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên Ngành giáo dục huyện Đăk Glei nhằm ổn định mọi hoạt động giáo dục, nâng cao chất lượng giáo dục và nề nếp dạy học trong thời gian qua.

Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ đơn vị còn một khuyết điểm cần khắc phục. Do đó, Đoàn thanh tra kiến nghị Giám đốc Sở chỉ đạo thực hiện một số nội dung sau:

Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị UBND huyện Đăk Glei quan tâm phối hợp thực hiện:

Tiếp tục quan tâm đầu tư cơ sở vật chất phòng thư viện, thiết bị dạy học, phòng học đa năng; bổ sung biên chế giáo viên, nhân viên văn phòng, y tế, thiết bị theo quy định.

### **1. Đối với Phòng GDĐT huyện Đăk Glei**

Chỉ đạo và rà soát, bổ sung, khắc phục những khuyết điểm như đã nêu ở mục II.1 và II.2. Đồng thời, chú ý triển khai ngay các nhiệm vụ sau:

- Hướng dẫn các đơn vị khắc phục các khuyết điểm đã nêu theo đúng quy định tại các văn bản hiện hành.

- Tăng cường kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở, chấn chỉnh tại phòng GDĐT và chỉ đạo các đơn vị để khắc phục kịp thời các sai sót trong việc thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước theo quy định.

- Báo cáo cấp có thẩm quyền và có phương án chỉ đạo khắc phục tình trạng thiếu giáo viên tại các đơn vị trường học, nhất là môn Âm nhạc, Mỹ thuật theo quy định.

Phòng GDĐT chỉ đạo và đôn đốc các đơn vị trực thuộc phải khẩn trương xây dựng kế hoạch khắc phục, sửa chữa những khuyết điểm đã được nêu cụ thể tại mục II. Kết luận thanh tra. Kết quả thực hiện khắc phục báo cáo bằng văn bản về Sở GDĐT (qua Thanh tra Sở GDĐT) chậm nhất 15 ngày làm việc, kể từ ngày công bố Kết luận thanh tra.

### **2. Đối với các đơn vị trực thuộc Phòng GDĐT**

- Rà soát, bổ sung các loại hồ sơ còn thiếu sót của nhà trường, tổ chuyên môn và của giáo viên. Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ trường học theo hướng dẫn của các cấp.

- Khắc phục những tồn tại, hạn chế đối với các nội dung công tác sau: Việc xây dựng kế hoạch nhiệm vụ năm học; phân công giảng dạy và sử dụng đội ngũ của nhà trường; việc thực hiện quy chế chuyên môn, nội dung chương trình; công tác quản lý của Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng.

- Bổ sung phê duyệt hồ sơ sổ sách tài chính theo quy định hiện hành. Đồng thời, tham mưu các cấp tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị đồ dùng dạy học và nhân viên đảm bảo cho công tác dạy và học của nhà trường.

- Hiệu trưởng các trường khẩn trương rà soát khắc phục các khuyết điểm đã được nêu cụ thể tại mục II của Kết luận thanh tra. Kết quả thực hiện khắc phục báo cáo bằng văn bản về Phòng GDĐT huyện và Sở GDĐT (qua Thanh tra Sở GDĐT) chậm nhất 15 ngày làm việc, kể từ ngày công bố Kết luận thanh tra.

#### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Đăk Glei và thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Phòng Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm thực hiện Kết luận này.

Giao Thanh tra Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện công bố Kết luận thanh tra theo quy định; theo dõi, đôn đốc thực hiện Kết luận thanh tra; tham mưu Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo kiểm tra việc thực hiện Kết luận thanh tra và việc khắc phục sau thanh tra theo quy định của pháp luật.

Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Đăk Glei và Hiệu trưởng các đơn vị trực thuộc Phòng Giáo dục và Đào tạo công khai Kết luận thanh tra và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của đơn vị theo quy định của pháp luật./.

#### **Nơi nhận:**

- Bộ GDĐT (báo cáo);
- Thanh tra tỉnh Kon Tum (báo cáo);
- UBND huyện Đăk Glei (phối hợp chỉ đạo);
- Giám đốc, các PGĐ Sở GDĐT (chỉ đạo);
- Phòng GDĐT huyện Đăk Glei (thực hiện);
- Các trường thuộc Phòng GDĐT Đăk Glei (thực hiện);
- Lưu: VT, TTr Sở.

**GIÁM ĐỐC**

**Phạm Thị Trung**